

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
☐

Căn cứ hồ sơ giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số 138/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu: Ông Lê Thanh P – sinh năm 1980 và bà Phạm Thị Đ – sinh năm 1975; Cùng trú tại: Tổ 140, phường H, quận L, Tp Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Thanh P – sinh năm 1980 và bà Phạm Thị Đ – sinh năm 1975; Cùng trú tại: Tổ 140, phường H, quận L, Tp Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Lê Thanh P và bà Phạm Thị Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 02 quyển số 01 ngày 15.01.2007 của UBND phường H, quận L, Tp Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

- *Về quan hệ con chung:* Ông Lê Thanh P và bà Phạm Thị Đ cùng khai nhận có 02 con chung Lê Hồng Q – sinh ngày 04.10.2007, Lê Thị Huyền T – sinh ngày 05.02.2009 và thống nhất thoả thuận như sau: Bà Phạm Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng

chăm sóc 02 con chung tên là Lê Hồng Q – sinh ngày 04.10.2007, Lê Thị Huyền T – sinh ngày 05.02.2009. Ông Lê Thanh Ph không cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Thanh P và bà Phạm Thị Đ cùng xác nhận không có.

- Về lệ phí phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) ông Lê Thanh P và bà Phạm Thị Đ phải nộp và được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002794 ngày 03.4.2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận L, TP Đà Nẵng. Ông Lê Thanh P và bà Phạm Thị Đ đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND p. H, q. Liên Chiểu, TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Phạm Thanh Thủy